

Số: 375 /QĐ-CTUBND

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch, phương thức tuyển sinh vào lớp 10 các trường  
trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp  
năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành: Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014; Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 về Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 về việc Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 140/TTr-SGDDT ngày 23/01/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch, phương thức tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 - 2019 các trường trung học phổ thông (THPT), các trung tâm giáo dục thường xuyên – hướng nghiệp (GDTX – HN) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Thực hiện theo Công văn số 3609/SKHĐT-TH ngày 28/12/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo chỉ tiêu hướng dẫn kế hoạch năm 2018, năm học 2018 - 2019 toàn tỉnh tuyển mới 12.231 học sinh lớp 10 THPT công lập; trong đó, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tuyển mới 315 học sinh, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh tuyển mới 70 học sinh.

## **2. Phương thức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh**

### **a) Phương thức tuyển sinh**

- Thi tuyển đối với Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn;
- Xét tuyển đối với các trường THPT công lập còn lại trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn trước khi tổ chức xét tuyển vào lớp 10 các trường THPT công lập.

Học sinh dự thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sẽ tập trung thi tại Nha Trang trong 02 ngày (04 buổi thi), thi bắt buộc 04 môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh và môn chuyên theo lịch thi do Sở Giáo dục và Đào tạo qui định.

### **b) Thời gian tuyển sinh**

- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sẽ được tổ chức vào ngày 05 và 06/6/2018;
- Xét tuyển vào các trường THPT công lập còn lại hoàn thành trước 31/7/2018.

## **3. Đối tượng tuyển sinh:**

Là người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Riêng học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn hoặc Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh phải có thêm các điều kiện sau:

### **3.1. Học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn**

a) Nếu đăng ký môn chuyên là Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên; đối với các môn chuyên khác thì phải đạt điểm trung bình các môn học này cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên;

b) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;

c) Học tiếng Anh liên tục 4 năm ở cấp THCS.

### **3.2. Học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh**

a) Phải là học sinh người dân tộc thiểu số;

b) Đang học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú huyện, thị xã, thành phố hoặc đang học tại các trường THCS, có hộ khẩu thường trú và định cư từ

03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh Khánh Hòa theo qui định hiện hành.

#### **4. Địa bàn tuyển sinh**

4.1. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh: Tuyển sinh trên phạm vi toàn tỉnh.

4.2. Các trường THPT ngoài công lập, các Trung tâm GDTX&HN, các cơ sở giáo dục đào tạo có lớp bồi túc văn hóa: Không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

4.3. Các trường THPT công lập không phải là trường chuyên biệt:

Nguyên tắc chung:

Học sinh đang học ở trường THCS thuộc địa bàn (huyện, thị xã, thành phố) nào sẽ tham gia dự tuyển vào trường THPT công lập thuộc địa bàn đó. Cụ thể như sau:

a) Thành phố Nha Trang:

Học sinh tại thành phố Nha Trang nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT: Lý Tự Trọng, Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Văn Thụ, Hà Huy Tập, Phạm Văn Đồng.

b) Thành phố Cam Ranh:

Học sinh tại thành phố Cam Ranh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

c) Thị xã Ninh Hòa:

Học sinh tại thị xã Ninh Hòa nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn thị xã Ninh Hòa.

d) Huyện Vạn Ninh:

Học sinh tại huyện Vạn Ninh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT công lập trên địa bàn huyện Vạn Ninh.

e) Huyện Diên Khánh:

Học sinh tại huyện Diên Khánh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Diên Khánh. Riêng học sinh các trường THCS: Trần Đại Nghĩa, Ngô Quyền có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Đoàn Thị Điểm.

f) Huyện Khánh Vĩnh:

Học sinh tại huyện Khánh Vĩnh nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Lạc Long Quân.

g) Huyện Cam Lâm:

Học sinh tại huyện Cam Lâm nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Cam Lâm. Riêng học sinh trường THCS Trần Quang Khải có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT thuộc địa bàn

thành phố Cam Ranh; học sinh các trường THCS: Nguyễn Hiền, Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Trãi có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Ngô Gia Tự; học sinh trường THCS A. Yersin có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Nguyễn Thái Học.

**h) Huyện Khánh Sơn:**

Học sinh tại các trường ở huyện Khánh Sơn nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Khánh Sơn.

k) Học sinh lớp 9 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn (huyện, thị xã, thành phố) của trường THCS học sinh đã học trước khi vào học tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

**5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích**

**5.1. Các trường THPT công lập không chuyên**

**5.1.1. Tuyển thẳng**

- Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh:

Thực hiện theo Mục a Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú. Cụ thể, tuyển thẳng vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh các đối tượng sau đây:

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người;

+ Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh qui định tại Mục 2.2 Phần II và đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Các trường THPT công lập khác:

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 7 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể, tuyển thẳng vào THPT các đối tượng sau đây:

+ Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người;

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

**5.1.2. Chế độ ưu tiên**

a) Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Học sinh đồng thời thuộc nhiều đối tượng để được cộng điểm ưu tiên theo quy định tại các điểm a, b và c nêu trên chỉ được cộng điểm ưu tiên của một đối tượng có điểm được cộng thêm cao nhất.

5.1.3. Chế độ khuyến khích:

a) Học sinh tham gia các cuộc thi và các hoạt động dưới đây được cộng điểm khuyến khích với mức điểm như sau:

a<sub>1</sub>) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa:

- Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;
- Giải khuyến khích cấp tỉnh: cộng 0,5 điểm.

a<sub>2</sub>) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội trong các kỳ thi thí nghiệm thực hành (Vật lí, Hóa học, Sinh học); thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; cuộc thi khoa học kỹ thuật; viết thư quốc tế do Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học:

**- Giải cá nhân**

+ Đạt giải quốc gia (trừ các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao và cuộc thi khoa học kỹ thuật – vì đã được tuyển thẳng) hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

+ Giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;

+ Giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm.

**- Giải đồng đội:** Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia. Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại Điểm a<sub>2</sub> của Mục 4.1.3;

Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi được nêu tại Điểm a của Mục 5.1.3 chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

b) Học sinh được cấp chứng nhận, chứng chỉ dưới đây được cộng điểm khuyến khích với mức điểm như sau:

b<sub>1</sub>) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp trung học hoặc có chứng chỉ Tin học từ trình độ A trở lên do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức và cấp được cộng điểm khuyến khích căn cứ vào xếp loại ghi trong chứng nhận như sau:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;

- Loại khá: cộng 1,0 điểm;

- Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

b<sub>2</sub>) Học sinh có Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao do các trung tâm sát hạch cấp theo mẫu phôi chứng chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo: cộng 1,0 điểm.

Những học sinh có nhiều giấy chứng nhận, chứng chỉ được nêu tại Điểm b của Mục 5.1.3 chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại cao nhất.

c) Điểm khuyến khích quy định tại các Điểm a và b của Mục 5.1.3 được bảo lưu trong toàn cấp học và được cộng vào điểm xét tuyển khi tham gia xét tuyển.

**5.1.4. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 4 điểm.**

**5.2. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn**

- Cộng điểm khuyến khích cho học sinh đạt giải trong Kỳ thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh dự thi vào các lớp chuyên đúng với môn đạt giải:

+ Giải nhất: cộng 1,5 điểm;

+ Giải nhì: cộng 1,0 điểm;

+ Giải ba: cộng 0,5 điểm.

- Nếu học sinh vừa đạt giải học sinh giỏi lớp 8 vừa đạt giải học sinh giỏi lớp 9 chỉ được hưởng một mức cộng điểm khuyến khích của loại giải cao nhất.

## 6. Điểm xét tuyển

### 6.1. Các trường THPT công lập không chuyên:

Điểm xét tuyển bằng tổng của ba loại điểm sau:

- Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó);
- Tổng các điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có);
- Tổng số điểm của 1/10 điểm trung bình cả năm của 4 năm học ở THCS (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó).

Trong đó, điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- a) Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- b) Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- c) Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- d) Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- e) Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- g) Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

### 6.2. Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn:

Điểm xét tuyển bằng tổng của hai loại điểm sau:

- Tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên sau khi đã tính hệ số;
- Điểm khuyến khích (nếu có).

Trong đó, điểm bài thi không chuyên tính hệ số 1; điểm bài thi chuyên tính hệ số 3.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện:

- Tham mưu và tổ chức triển khai Kế hoạch, phương thức tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 - 2019 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- Ban hành các văn bản, các biểu mẫu có liên quan đến công tác tuyển sinh; hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện phương thức tuyển sinh vào lớp 10 theo đúng quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức kỳ thi bảo đảm tuyệt đối an toàn, nghiêm túc, đúng qui chế;
- Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở: Tài chính, Y tế, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh (A. Thiện);
- Lưu: VT, HV, HPN.



Nguyễn Duy Bắc